

Số: 2661 /QĐ-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày 16 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Ban hành Điều lệ Hội thi giáo viên dạy giỏi  
môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, cấp Trung học phổ thông  
tỉnh Hòa Bình năm 2017**

**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÒA BÌNH**

Căn cứ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Thông tư số 21/2010/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2240/QĐ-BGD&ĐT ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ Hội thi giáo viên dạy giỏi môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp trung học phổ thông toàn quốc lần thứ II năm 2017; Công văn số 1642/SGD&ĐT-CTTT ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Sở GD&ĐT Hòa Bình về việc hướng dẫn nhiệm vụ GDQPAN và quân sự địa phương năm học 2017-2018.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Chính trị tư tưởng Sở GD&ĐT,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Hội thi giáo viên dạy giỏi môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, cấp Trung học phổ thông tỉnh Hòa Bình năm 2017.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng; Trưởng phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ Sở GD&ĐT; Hiệu trưởng các trường THPT, các đơn vị, cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *4. th*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- GD, các PGD Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, CTTT.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**Nguyễn Đức Lương**

## ĐIỀU LỆ

### Hội thi giáo viên dạy giỏi môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp Trung học phổ thông tỉnh Hòa Bình năm 2017

(Ban hành theo Quyết định số 2661/QĐ-SGD&ĐT ngày 16 tháng 10 năm 2017  
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Mục đích, yêu cầu

##### 1. Mục đích

a) Công nhận và vinh danh giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQPAN) cấp trung học phổ thông (THPT) toàn tỉnh; tạo điều kiện để giáo viên thể hiện năng lực, học tập, trao đổi kinh nghiệm về giảng dạy, tổ chức lớp học, khai thác sử dụng sáng tạo, hiệu quả, an toàn về người, phương tiện, đồ dùng dạy học; thực hiện Chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh;

b) Góp phần triển khai các phòng trào thi đua trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho giáo viên rèn luyện tự học và sáng tạo. Qua hội thi phát hiện, tuyên dương và nhân rộng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, góp phần tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của mỗi đơn vị và của toàn ngành;

c) Hội thi là một trong những căn cứ để đánh giá thực trạng đội ngũ giáo viên GDQPAN, từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục.

##### 2. Yêu cầu

a) Hội thi tổ chức theo chương trình môn học GDQP-AN, được quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình GDQP và AN trong trường THPT;

b) Tổ chức thi nghiêm túc, khách quan, trung thực, an toàn, có tác dụng giáo dục, khuyến khích động viên giáo viên học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu, đặc biệt là kỹ năng thực hành.

c) Qua Hội thi, các trường THPT tiếp tục xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh các hoạt động đổi mới phương pháp; tổ chức Hội thi, thao giảng cấp trường, để từng bước nâng cao chất lượng hiệu quả môn học và chuẩn bị tham gia Hội thi cấp tỉnh, trong những năm tiếp theo.

#### Điều 2. Đối tượng và thành phần dự thi

##### 1. Đối tượng dự thi

Giáo viên đang giảng dạy môn GDQPAN cấp THPT.

## 2. Thành phần

Mỗi trường THPT được chọn, cử 01 giáo viên tham gia dự thi và tùy theo điều kiện cụ thể của đơn vị để thành lập đoàn, gồm có Trưởng đoàn, giáo viên dự thi, cán bộ (giáo viên) trợ giúp giáo viên tham gia dự thi. Trường hợp đặc biệt (cử thêm hoặc không cử giáo viên dự thi) phải báo cáo bằng văn bản và phải được sự đồng ý của Lãnh đạo Sở GD&ĐT.

### **Điều 3. Môn thi và nội dung thi**

#### 1. Môn thi điều kiện

a) Một bài kiểm tra hiểu biết về chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, phát luật của Nhà nước; định hướng đổi mới giáo dục và các nội dung chỉ đạo của ngành, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm liên quan đến phạm vi chương trình môn GDQP-AN cấp THPT.

b) Bắn súng: Thực hành bắn đạn thật súng Tiểu liên AK bài 1 (5 viên tính đếm).

c) Ném lựu đạn trúng đích.

d) Đề cương đề tài, sáng kiến kinh nghiệm hoặc kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng do Ban Giám khảo đánh giá (giáo viên dự thi không phải báo cáo)

#### 2. Thi giảng dạy

Giảng 2 tiết trong chương trình giảng dạy: 01 tiết lý thuyết và 01 tiết thực hành, trong tổng số 02 tiết lý thuyết và 02 tiết thực hành theo phân phối chương trình môn GDQPAN lớp 12 do Ban Tổ chức chọn, được xác định bằng hình thức giáo viên dự thi bốc thăm.

### **Điều 4. Địa điểm và thời gian thi**

1. Địa điểm tổ chức Hội thi: Tại trường THPT Ngô Quyền, trường THPT Công Nghiệp, Trường CDSP Hòa Bình.

2. Thời gian thi: 05 ngày, từ ngày 05/12/2017 đến ngày 09/12/2017

\* Thời gian và địa điểm thi từng nội dung, Ban Tổ chức sẽ thông báo tại Lễ khai mạc Hội thi.

### **Điều 5. Trang phục thi**

a) Trong thời gian tổ chức Hội thi (từ Lễ khai mạc, thi các nội dung, Lễ tổng kết, bế mạc), Giáo viên mang, mặc trang phục quy định tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 02/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Thông tư số 05/2013/TT-BGDĐT ngày 01/3/2013 và Thông tư số 33/2009/TT-BGDĐT ngày 13/11/2009 về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học GDQPAN (không chấp nhận trang phục sai quy định vì bất cứ lý do nào).

b) Về trang phục dã ngoại khi thi thực hành: Ngoài trang phục theo quy định, thí sinh được mặc trang phục dã ngoại của quân đội, đeo phù hiệu GDQP&AN, biển tên Hội thi trên ngực, đội mũ cứng có sao.

### **Điều 6. Hồ sơ đăng ký dự thi gồm**

1. Các đơn vị gửi Hồ sơ dự thi về Ban Tổ chức trước ngày 22/11/2017 theo địa chỉ: Phòng Chính trị tư tưởng Sở GD&ĐT Hòa Bình, điện thoại: 02183854036, email: p.cttt@hoabinh.edu.vn. Hồ sơ gồm:

- Danh sách cử giáo viên dự thi (họ tên, ngày tháng năm sinh, đơn vị, trình độ đào tạo, trường đào tạo) được ký, đóng dấu của Hiệu trưởng.
- Đề cương đề tài, sáng kiến kinh nghiệm hoặc kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của giáo viên dự thi (có thể sử dụng kết quả năm học 2016-2017 hoặc làm mới); có nhận xét đánh giá kết quả của Hội đồng khoa học cấp trường ;
- Phân phối chương trình môn học GDQPAN (lớp 10, 11, 12) của nhà trường. có phê duyệt (ký, đóng dấu) của Hiệu trưởng;

2. Hồ sơ dự thi được tiếp nhận, xem xét, lưu trữ sẽ không trả lại.

#### **Điều 7. Quy định đối với giáo viên**

1. Giáo viên thực hiện nội dung thi giảng dạy theo quy định tại khoản 1,2 Điều 3 và soạn bài giảng để sử dụng trong quá trình thao giảng.
2. Mang, mặc trang phục theo quy định và đeo biển phù hiệu Hội thi (nếu được Ban Tổ chức Hội thi cấp), biển tên (theo quy định của Bộ GD&ĐT) trên nắp túi áo ngực bên trái.
3. Có mặt tại địa điểm thi trước giờ quy định 15 phút để Trưởng tiểu ban chấm thi hoặc Ban thư ký Hội thi điểm danh và hướng dẫn công tác chuẩn bị.
4. Giáo viên chào, báo cáo Trưởng tiểu ban chấm thi trước và sau khi thi theo đúng điều lệnh.
5. Khi giảng lý thuyết, hoặc thực hành giáo viên được mang theo bài giảng, tài liệu tham khảo, sơ đồ, trang thiết bị, mô hình học cụ vũ khí trang bị phục vụ cho tiết giảng.
6. Nghiêm cấm mang điện thoại di động, các phương tiện thông tin, tài liệu vào các phòng thi hiểu biết. Không sử dụng điện thoại di động, các phương tiện thông tin trong các nội dung thi khác (nếu không liên quan đến bài thi). Giáo viên dự thi chỉ được sử dụng giấy nháp và giấy thi do Ban Tổ chức cấp.

### **Chương II**

#### **QUY TẮC CÁC NỘI DUNG THI VÀ CÁCH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ**

#### **Điều 8. Nội dung thi hiểu biết**

1. Nội dung thi  
Hiểu biết về chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; định hướng đổi mới giáo dục và các nội dung chỉ đạo của ngành, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm liên quan đến phạm vi chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung học phổ thông.
2. Hình thức thi
  - a) Tổ chức thi theo hình thức trắc nghiệm và tự luận: đề thi in sẵn, gồm 20 câu hỏi trắc nghiệm và 05 câu hỏi tự luận, được phát đến từng giáo viên dự thi.
  - b) Thời gian làm bài: 60 phút (không kể thời gian phát đề).
  - c) Giáo viên nộp bài, ký vào biên bản nộp bài trước khi ra khỏi phòng thi.
3. Cách tính thành tích
  - a) Điểm nội dung thi chấm theo thang điểm 10.
  - b) Điểm trừ.

- Mang tài liệu có liên quan đến nội dung thi vào khu vực thi (chưa sử dụng):  
Nhắc nhở, thu tài liệu và trừ 1,00 điểm;

- Bị nhắc nhở trong quá trình thi do sử dụng tài liệu có liên quan đến nội dung thi: lần 1 khiển trách, trừ 1/3 số điểm nội dung thi; lần 2 cảnh cáo, trừ 1/2 số điểm nội dung thi; lần 3 đình chỉ thi nhận điểm 0 cho nội dung thi và bị cấm thi tất cả các nội dung thi.

#### **Điều 9: Nội dung thi bắn súng**

##### **1. Nội dung thi**

Thực hành bắn đạn thật súng tiểu liên AK bài 1 (nằm bắn có bệ tỷ)

##### **2. Hình thức thi**

Thực hành bắn súng tiểu liên AK bài 1 tại thao trường Hội thi.

##### **3. Cách tính thành tích**

Điểm thi bắn súng AK bài 1, lấy kết quả điểm chạm của 5 viên tính điểm theo quy tắc bắn súng quân dụng; điểm thi bắn súng, theo quy tắc bắn súng quân dụng được quy về thang điểm 10 như sau:

**BẢNG QUY ĐỔI KẾT QUẢ BẮN SÚNG TIỂU LIÊN AK**

| <b>Xuất sắc</b>  |              | <b>Giỏi</b>      |              | <b>Khá</b>       |              | <b>Đạt</b>       |              | <b>Không đạt</b> |              |
|------------------|--------------|------------------|--------------|------------------|--------------|------------------|--------------|------------------|--------------|
| Tổng số điểm bắn | Điểm quy đổi | Tổng số điểm bắn | Điểm quy đổi | Tổng số điểm bắn | Điểm quy đổi | Tổng số điểm bắn | Điểm quy đổi | Tổng số điểm bắn | Điểm quy đổi |
| 50               | 10           | 44               | 8,8          | 39               | 7,8          | 34               | 6,9          | 14               | Không đạt    |
| 49               | 9,8          | 43               | 8,6          | 38               | 7,6          | 33               | 6,8          | 13               |              |
| 48               | 9,6          | 42               | 8,4          | 37               | 7,4          | 32               | 6,7          | 12               |              |
| 47               | 9,4          | 41               | 8,2          | 36               | 7,2          | 31               | 6,6          | 11               |              |
| 46               | 9,2          | 40               | 8,0          | 35               | 7,0          | 30               | 6,5          | 10               |              |
| 45               | 9,0          |                  |              |                  |              | 29               | 6,4          | 9                |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 28               | 6,3          | 8                |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 27               | 6,2          | 7                |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 26               | 6,1          | 6                |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 25               | 6,0          | 5                |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 24               | 5,9          | 4                |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 23               | 5,8          | 3                |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 22               | 5,7          | 2                |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 21               | 5,6          | 1                |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 20               | 5,5          |                  |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 19               | 5,4          |                  |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 18               | 5,3          |                  |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 17               | 5,2          |                  |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 16               | 5,1          |                  |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 15               | 5,0          |                  |              |

## Điều 10: Nội dung thi ném lựu đạn trúng đích

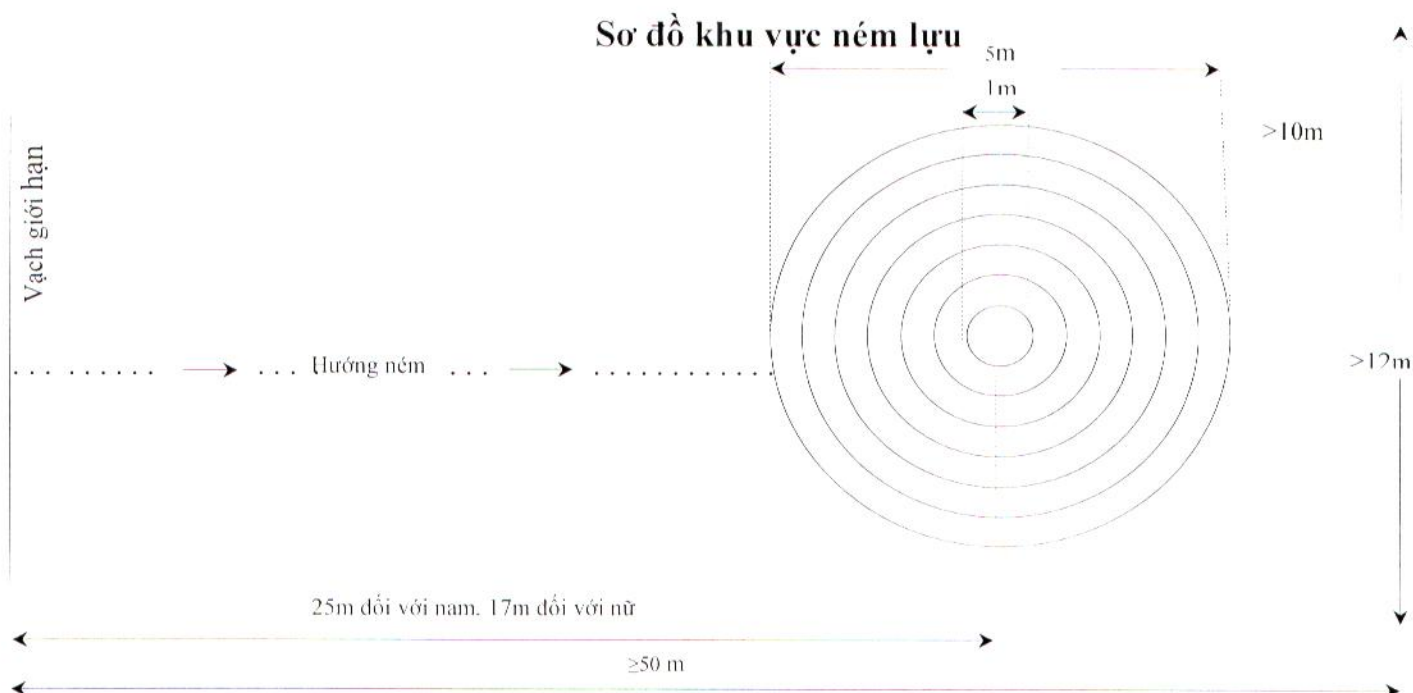
### 1. Nội dung thi

Thực hành ném lựu đạn xa trúng đích

### 2. Hình thức thi

#### a) Điều kiện ném

- Sân ném bảo đảm an toàn theo quy định và có mâm ném đường kính 1m (bằng vôi bột); thí sinh ném lựu đạn có trang bị súng, bao xe;
- Lựu đạn tập  $\Phi$ -1 (không có ngòi nổ), nặng 450 gam;
- Đích ném: 09 vòng tròn đồng tâm có đường kính 1m, 1,5m, 2m, 2,5m, 3m, 3,5m, 4 m, 4,5m, 5 m; các đường giới hạn rộng 0,5cm nằm phía vòng trong;



#### - Cụ ly ném:

+ Đối với nam: 25m tính từ vạch giới hạn đến tâm vòng tròn;

+ Đối với nữ: 17 m tính từ vạch giới hạn đến tâm vòng tròn;

- Số quả ném: 07 quả (02 quả ném thử và 05 quả ném tính điểm)

- Thời gian ném: 5 phút.

#### b) Quy tắc ném

- Sau khi nghe khẩu lệnh của trọng tài: “Vào tuyến ném”, thí sinh vận động vào vị trí và làm công tác chuẩn bị; khi nghe khẩu lệnh “2 quả ném thử, ném”, thí sinh thực hiện động tác ném và không bắt buộc phải ném hết 2 quả. Điểm rơi được báo ngay sau mỗi quả ném;

- Khi chuyển sang ném tính điểm, thí sinh phải báo cáo: Số... xin ném tính điểm và khi trọng tài phát lệnh: “05 quả ném tính điểm, ném”, vận động viên thực hiện động tác ném. Điểm rơi được báo ngay sau mỗi quả ném;

- Khi ném, một tay cầm súng kẹp ngang hông; có thể đứng tại chỗ hoặc chạy lấy đà để ném.

c) Xử lý vi phạm

- Tự động ném trước khi có lệnh của trọng tài sẽ bị truất quyền thi đấu môn ném lựu đạn;

- Có hành vi gian lận như đổi người, đổi trang bị... tùy theo lỗi nặng, nhẹ mà trọng tài nhắc nhở, cảnh cáo, trừ điểm hoặc truất quyền thi đấu.

3. Cách tính thành tích

- Lựu đạn rơi trúng vòng nào được tính điểm vòng đó; thứ tự điểm từ vòng tâm (có đường kính 1m) đến vòng ngoài cùng (có đường kính 5m) là: 10; 9,0; 8,0; 7,5; 7,0; 6,5; 6,0; 5,5; 5,0 (điểm); tổng 5 quả ném cộng lại quy đổi theo thang điểm 10 như sau:

**BẢNG QUY ĐỔI KẾT QUẢ NÉM LỰU ĐẠN**

| Xuất sắc         |              | Giỏi             |              | Khá              |              | Đạt              |              | Không đạt        |              |
|------------------|--------------|------------------|--------------|------------------|--------------|------------------|--------------|------------------|--------------|
| Tổng số điểm ném | Điểm quy đổi | Tổng số điểm ném | Điểm quy đổi | Tổng số điểm ném | Điểm quy đổi | Tổng số điểm ném | Điểm quy đổi | Tổng số điểm ném | Điểm quy đổi |
| 50               | 10           | 44               | 8,9          | 38               | 7,9          | 32               | 6,9          | 20               | Không đạt    |
| 49               | 9,7          | 43               | 8,7          | 37               | 7,7          | 31               | 6,7          | 19               |              |
| 48               | 9,5          | 42               | 8,5          | 36               | 7,5          | 30               | 6,5          | 18               |              |
| 47               | 9,3          | 41               | 8,3          | 35               | 7,3          | 29               | 6,3          | 17               |              |
| 46               | 9,1          | 40               | 8,1          | 34               | 7,1          | 28               | 6,1          | ..               |              |
| 45               | 9,0          | 39               | 8,0          | 33               | 7,0          | 27               | 6,0          | ..               |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 26               | 5,9          | ..               |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 25               | 5,7          | ..               |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 24               | 5,5          | ..               |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 23               | 5,3          | ..               |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 22               | 5,1          | ..               |              |
|                  |              |                  |              |                  |              | 21               | 5,0          | 0                |              |

- Lựu đạn rơi ở ngoài lẫn vào không được tính điểm. Khi ném, không để bất kỳ bộ phận nào của người và trang bị chạm vào vạch giới hạn, nếu vi phạm thì quả ném đó được tính là 0 điểm. Khi được lệnh ném, nếu để lựu đạn rơi bên ngoài vạch giới hạn coi như đã ném và quả ném đó được tính là 0 điểm;

- Sau khi hoàn thành nội dung thi phải ký nhận kết quả vào biên bản.

**Điều 11: Nội dung thi chuyên môn**

1. Nội dung thi: Thực hành giảng

2. Hình thức thi

- Thí sinh phải nộp 02 bài giảng (theo mẫu quy định) cho Thư ký trước khi thi;

- Thí sinh bốc thăm bài thi bài giảng lý thuyết, bốc thăm bài giảng thực hành ngay sau khi tổ chức thi hiểu biết (1 trong 2 bài lý thuyết hoặc 02 bài thực hành được BTC thông báo trước ngày thi 10 ngày);

- Thi giảng lý thuyết được tổ chức trong các phòng học, giảng thực hành tại thao trường, sân tập (đối tượng là học sinh lớp 12)

### 3. Cách tính thành tích

a) Điểm của nội dung thi được chấm theo thang điểm 10

- Công tác chuẩn bị: **2,00 điểm**

+ Chuẩn bị Bài giảng, kế hoạch giảng bài: 1,0 điểm

+ Chuẩn bị sơ đồ, mô hình, học cụ...: 1,0 điểm

b) Thực hành giảng **8,00 điểm**

- Nắm chắc kiến thức, truyền đạt đầy đủ, chính xác nội dung: 2,00 điểm

- Phương pháp sư phạm tốt (sử dụng phương pháp dạy học tích cực, kích thích và phát huy được tư duy sáng tạo của người học), phù hợp đối tượng: 4,00 điểm

- Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin và vận dụng tốt giữa lý luận với thực tiễn: 2,00 điểm

c) Điểm trừ

Giáo viên thi giảng không đúng thời gian quy định cứ 03 phút trừ 0,5 điểm, nếu giảng sai nội dung tùy theo mức độ sai sót sẽ bị trừ 1 đến 2 điểm. Sai toàn bộ giáo viên nhận điểm 0 (không).

### **Điều 12. Quy định thang điểm, nguyên tắc chấm thi**

#### 1. Quy định thang điểm

a) Điểm từng nội dung thi chấm theo thang điểm 10, được chia như sau:

- Điểm xuất sắc: Từ 9,00 đến 10

- Điểm giỏi: Từ 8,00 đến cận 9,00

- Điểm khá: Từ 7,00 đến cận 8,00

- Điểm đạt yêu cầu: Từ 5,00 đến cận 7,00

- Điểm không đạt < 5 điểm.

b) Điểm thi không làm tròn số và được lấy đến chữ số thứ hai trong phần thập phân.

#### 2. Nguyên tắc chấm thi

Chấm điểm một nội dung thi (hiểu biết, giảng dạy) ít nhất phải có hai Giám khảo trở lên. Các Giám khảo chấm điểm độc lập nhau. Điểm nội dung thi là trung bình cộng điểm của các Giám khảo chấm thi nội dung đó. Nếu điểm chênh lệch một nội dung thi giữa các Giám khảo lớn hơn 1 điểm thì tổ trưởng tổ Giám khảo phải hội ý và thống nhất cho điểm, nếu không thống nhất được thì báo cáo Ban tổ chức để xem xét và quyết định.

### **Điều 13. Cách tính kết quả thi của giáo viên**

1. Kết quả điểm thi từng môn của giáo viên dự thi là trung bình cộng điểm của các giám khảo.

2. Kết quả chung của từng giáo viên dự thi là trung bình cộng điểm của 04 nội dung thi theo hệ số:

|                                                                              |         |
|------------------------------------------------------------------------------|---------|
| a) Điểm thi Hiểu biết:                                                       | Hệ số 1 |
| b) Điểm thi Bắn súng AK bài 1:                                               | Hệ số 1 |
| c) Điểm thi ném lựu đạn trúng đích:                                          | Hệ số 1 |
| d) Điểm thi giảng dạy: $\frac{LT \text{ hệ số } 1 + TH \text{ hệ số } 2}{3}$ | Hệ số 2 |

#### **Điều 14. Xếp hạng thành tích**

1. Thành tích cá nhân là tổng điểm các nội dung thi của mỗi giáo viên dự thi.
2. Các giáo viên có điểm tổng thành tích các môn thi bằng nhau thì: giáo viên nào có điểm thi giảng dạy cao hơn sẽ xếp hạng trên. Nếu vẫn bằng nhau thì xét giáo viên nào có điểm bài giảng thực hành cao hơn được xếp trên. Nếu các thí sinh có điểm thực hành và lý thuyết bằng nhau thì thí sinh nào có điểm thi nhận thức cao hơn sẽ xếp hạng trên. Nếu vẫn bằng nhau thì xếp đồng hạng.

### **Chương III**

#### **CÔNG TÁC BẢO ĐẢM, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

#### **Điều 15. Công tác bảo đảm**

1. Các trường THPT bảo đảm kinh phí ăn, ở, đi lại, phụ cấp lưu trú cho các giáo viên dự thi theo các văn bản tài chính hiện hành.
2. Giáo viên tham dự Hội thi phải tự chuẩn bị thiết bị giảng dạy và mô hình học cụ, trừ những phương tiện và thiết bị do Ban tổ chức đảm bảo: Súng tiểu liên AK, lựu đạn...

#### **Điều 16. Công nhận danh hiệu và khen thưởng**

1. Danh hiệu giáo viên dạy giỏi môn học GDQPAN cấp tỉnh năm 2017 phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:
  - a) Đề tài, sáng kiến kinh nghiệm hoặc báo cáo nghiên cứu khoa học ứng dụng đạt 5,0 điểm trở lên (lưu ý: không tính điểm đề tài, sáng kiến kinh nghiệm hoặc báo cáo nghiên cứu khoa học ứng dụng vào kết quả thi cá nhân).
  - b) Nội dung thi hiểu biết đạt 5,0 điểm trở lên;
  - c) Nội dung thi bắn súng AK bài 1, ném lựu đạn xa trúng đích đạt yêu cầu trở lên;
  - d) Các bài thi giảng dạy phải đạt giỏi (8,0 điểm trở lên);
  - đ) Không vi phạm Quy chế Hội thi, pháp luật của Nhà nước từ mức khiển trách trở lên.

#### **2. Khen thưởng tại Hội thi**

- Tặng Giấy khen của Giám đốc Sở GD&ĐT cho giáo viên đạt giải của Hội thi, bao gồm các giải nhất, nhì, ba, khuyến khích.
- Cấp giấy chứng nhận đạt Danh hiệu giáo viên dạy giỏi môn học GDQPAN cấp tỉnh năm 2017 cho các giáo viên đủ điều kiện công nhận giáo viên dạy giỏi.

#### **Điều 17. Kỷ luật**

1. Thí sinh vi phạm Điều lệ Hội thi, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo một trong các hình thức sau đây:

a) Khiển trách, tiếp tục cho thi nhưng hạ kết quả môn thi đó xuống một cấp hoặc đình chỉ thi nội dung đó;

b) Cảnh cáo và đình chỉ tất cả các nội dung thi.

Việc trừ điểm, hạ cấp kết quả thi do Trưởng ban Giám khảo quyết định. Việc đình chỉ thi và xử lý các hình thức kỷ luật nêu trên do Trưởng Ban tổ chức quyết định. Các trường hợp vi phạm đều phải lập biên bản; trường hợp người dự thi không chịu ký vào biên bản thì toàn bộ giám khảo của Tiểu ban chấm thi phải ký và ghi rõ người dự thi không ký.

2. Đối với thành phần khác vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định do Trưởng Ban tổ chức Hội thi quyết định.

3. Các vi phạm ngoài quyền hạn xử lý của Trưởng Ban tổ chức Hội thi, sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 18. Quyền khiếu nại**

Tập thể và cá nhân được quyền khiếu nại, tố cáo (bằng văn bản) với Ban Tổ chức Hội thi khi thấy có tiêu cực, vi phạm. Ban Tổ chức Hội thi có trách nhiệm tiếp nhận và yêu cầu Thanh tra Sở giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật.

#### **Điều 19. Điều khoản thi hành**

Điều lệ Hội thi được phổ biến đến mọi thành viên trước khi tiến hành Hội thi. Các thành viên Ban tổ chức, Ban Tổ chức, Thư ký, Ban Giám khảo, các trưởng đoàn, giáo viên dự thi và các tập thể, cá nhân có liên quan phải nắm chắc và gương mẫu chấp hành nghiêm túc Điều lệ Hội thi./. *mbp*

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

